

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC NINH  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2020/HS-ST  
Ngày: 31/8/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Trường Trung.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Xuân Bằng.

Ông Bùi Quang Hợi.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Vũ Minh Trang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 08 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 158/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 07 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Việt Đ**, sinh năm 2001;

HKTT: khu X, phường Hòa Long, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1966; con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/5/2020 đến nay. Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa

\* *Người bị hại:* Anh Đỗ Thành Tr, sinh năm 2000; HKTT: thôn Bò, xã Trăn Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Việt Đ là công nhân tại công ty Goertek thuộc khu công nghiệp Quế Võ, thành phố Bắc Ninh. Khoảng 07 giờ ngày 24/4/2020, sau khi làm ca đêm xong, Đ vào khu vực tủ để đồ cá nhân của công nhân tại xưởng D của công ty để thay quần áo trước khi về nhà. Quá trình thay đồ, Đ quan sát thấy tủ cá nhân số 15, dãy D106 là tủ của anh Đỗ Thành Tr đối diện tủ của Đ chỉ cài móc, không khóa nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lợi dụng lúc các công nhân khác đang thay đồ không để ý, Đ đi đến tủ để đồ cá nhân của anh Tr lục tìm tài sản. Lúc này, Đ phát hiện thấy 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Oppo F7 nên Đ dùng tay trái lấy chiếc điện thoại này rồi đút vào túi quần phía trước bên trái Đ đang mặc. Sau đó Đ cài lại khóa tủ của anh Tr và đi về tủ cá nhân của Đ thay đồ. Khi thay xong, Đ mang theo chiếc điện thoại vừa trộm cắp được ra khỏi công ty và mang về nhà cất giấu. Sau đó Đ bị lực lượng Công an triệu tập lên làm việc, tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, Đ giao nộp 01 chiếc điện thoại Oppo F7 màu đen để phục vụ điều tra và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 93/KL-HĐ ngày 07/5/2020 kết luận” 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F7 màu đen, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm định giá là 3.300.000 đồng”

Ngày 03/7/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả lại 01 chiếc điện thoại trên cho anh Đỗ Thành Tr. Anh Tr đã nhận được tài sản nên không có yêu cầu bị can phải bồi thường gì thêm.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 136/CT – VKSTPBN ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Việt Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Việt Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo đã biết sai và rất hối hận về hành vi của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân

người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Việt Đ từ 8 đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Do bị cáo không có tài sản nên không đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không đề nghị giải quyết.

Bị cáo không tham gia tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Việt Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 7 giờ 00 phút ngày 24/4/2020, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, Nguyễn Việt Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại Oppo F7 màu đen, đã qua sử dụng trị giá 3.300.000 đồng của anh Đỗ Thành Tr. Với nội dung trên, bị cáo Nguyễn Việt Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, tạo dư luận xấu, gây bức xúc trong xã hội và hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình mới đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Việt Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị

cáo Đ là đối tượng có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần phạm tội này của bị cáo là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng đối với bị cáo.

Về quan điểm của Đại diện VKS cho rằng, bị cáo đã tự nguyện trả lại tài sản là chiếc điện thoại để trả cho người bị hại nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 đối với bị cáo. HĐXX thấy rằng, chiếc điện thoại là vật chứng của vụ án, là tài sản bị cáo trộm cắp của bị hại nên bị cáo có nghĩa vụ trả lại. Việc bị cáo tự nguyện trả lại tài sản trên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 mà chỉ áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Việt Đ : Xét bị cáo Nguyễn Trọng Đ không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo là đối tượng có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có công ăn việc làm và nơi cư trú ổn định. Khi phạm tội, bị cáo không hề có dự mưu từ trước mà chỉ nảy sinh ý định trộm cắp khi thấy sơ hở của bị hại. Hội đồng xét xử thấy rằng, đủ điều kiện giám sát giáo dục bị cáo tại địa phương để trở thành người có ích cho xã hội. Do vậy, cần có mức hình phạt thích đáng đối với bị cáo nhưng áp dụng chế định án treo đối với bị cáo là phù hợp. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do bị cáo không có tài sản gì có giá trị.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên tòa án không giải quyết.

[5]. Về vật chứng: Đối với chiếc điện thoại Oppo F7 màu đen đã qua sử dụng là tài sản của anh Đỗ Thành Tr. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Tr là phù hợp.

[6]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Việt Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt Đ 9 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Việt Đ cho UBND phường Hòa Long, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được áp dụng theo điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Bị cáo Nguyễn Việt Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**THÀNH PHẦN HĐXX**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Xuân Bằng**

**Bùi Quang Hợi**

**Phạm Trường Tr**

